

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2021/HS-ST

Ngày: 13/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thế Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm

2. Ông Lương Thanh Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 233/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Minh C, sinh năm: 1993 tại tỉnh Bình Dương; địa chỉ thường trú: Khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; con ông Võ Văn H và bà Nguyễn Thị M; tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 27/3/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 76/2017/HSST; chấp hành án xong hình phạt tù ngày 02/02/2018. Ngày 26/11/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 210/2018/HSST; chấp hành án xong hình phạt tù ngày 07/02/2020.

Nhân thân:

Ngày 28/02/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp tài sản” theo Bản án số 26/2011/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2013, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/5/2011 và chấp hành xong án phí dân sự sơ thẩm ngày 01/6/2011; bồi thường 6.000.000 đồng chưa thi hành do chưa có đơn yêu cầu thi hành án.

Ngày 07/01/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 03/2013/HSST. Chấp hành án xong hình phạt tù ngày 11/6/2014, chấp hành xong án phí ngày 03/5/2018.

Ngày 12/8/2021, bị bắt truy nã, tạm giữ và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Văn X, sinh năm 1967 (vắng).

Trú: Khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 01/9/2020, Võ Minh C đi bộ đến nhà ông Nguyễn Văn X là chú họ của C tại khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát để xin ngủ qua đêm. Ông X đồng ý và cho C ngủ ở võng trước hiên nhà mình.

Khoảng 05 giờ ngày 02/9/2020, ông X thức dậy đi ra ngoài tập thể dục. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, ông X quay về nhà và đi vào phía sau nhà để tắm. Khoảng 05 phút sau, C thức dậy và nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, biển số 61G1-143.23 có gắn sẵn chìa khóa trên xe, dựng phía trong phòng khách, không có người xung quanh. Lúc này, C nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô biển số 61G1-143.23 đem cầm cố lấy tiền tiêu xài nên lén lút đi vào dắt xe mô tô ra ngoài khởi động máy điều khiển chạy đi đến khu vực thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương cầm cố xe cho đối tượng tên T (không rõ lai lịch) được 2.000.000 đồng. Tiền có được, C tiêu xài hết.

Sau khi phát hiện mất trộm xe, ngày 06/9/2020, ông X đến Công an phường Hòa Lợi trình báo sự việc.

Ngày 13/9/2020, Võ Minh C liên hệ và dẫn ông X đem theo tiền đến khu vực thị xã Tân Uyên gặp đối tượng tên T chuộc lại xe mô tô biển số 61G1-143.23 với số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, C bỏ trốn, đến ngày 12/8/2021 thì bị bắt truy nã.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 09/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, biển số 61G1-143.23 đã qua sử dụng trị giá tài sản chiếm đoạt là 11.670.000 đồng.

Quá trình điều tra, Võ Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn X không yêu cầu Võ Minh C trả lại số tiền 3.000.000 đồng, tiền chuộc xe cầm cố.

Tại bản Cáo trạng số 232/CT-VKSBC ngày 19/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Minh C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Minh C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và nội dung bản Cáo trạng số 232/CT-VKSBC ngày 19/11/2021.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Bị cáo và ông Nguyễn Văn X có quan hệ họ hàng. Tới ngày 01/9/2020 bị cáo ngủ nhờ trước tại nhà ông C tại khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 6 giờ 30 phút sáng ngày 02/9/2020 bị cáo nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, biển số 61G1-143.23 của ông X có gắn sẵn chìa khóa trên xe, dựng phía trong phòng khách, không có người xung quanh. Bị cáo lén lút dắt xe mô tô ra ngoài khỏi động máy điều khiển chạy đi đến khu vực thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương cầm cổ xe

cho đối tượng tên T (không rõ lai lịch) được 2.000.000 đồng. Tiền có được, bị cáo tiêu xài hết.

Ngày 13/9/2020, bị cáo liên hệ và dẫn ông X đem theo tiền đến khu vực thị xã Tân Uyên gặp đối tượng tên T chuộc lại xe mô tô biển số 61G1-143.23 với số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo bỏ trốn, đến ngày 12/8/2021 thì bị bắt truy nã.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 09/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, biển số 61G1-143.23 đã qua sử dụng trị giá tài sản chiếm đoạt là 11.670.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại do bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đã có 02 tiền án. Ngày 27/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo Bản án số 76/2017/HSST, chấp hành án xong hình phạt tù ngày 02/02/2018. Ngày 26/11/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 210/2018/HSST, chấp hành án xong hình phạt tù ngày 07/02/2020. Bản án số 210/2018/HSST của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát đã xác định bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm. Bản án số 210/2018/HSST ngày 26/11/2018 bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng số 232/CT-VKSBC ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, cha bị cáo có công với cách mạng; nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn X đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Võ Minh C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Minh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Võ Minh C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Thế Thị Ngọc Anh